

Số: 998 /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chỉ tiêu đánh giá kết quả hoạt động năm 2018 và phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018 đối với Công ty TNHH MTV ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Công văn số 109/2018/CV-NEAD ngày 14/03/2018 của Công ty TNHH MTV ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD về việc đăng ký kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;

Căn cứ Công văn số 207/2018/CV-NEAD ngày 10/4/2018 của Công ty TNHH MTV ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp năm 2018 đối với Công ty TNHH MTV ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD như sau:

1. Tổng doanh thu: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng);
2. Lợi nhuận sau thuế: 800.000.000 đồng (Tám trăm triệu đồng);
3. Nợ phải trả quá hạn và khả năng thanh toán nợ đến hạn:
 - a) Nợ phải trả quá hạn: không có nợ phải trả quá hạn;
 - b) Khả năng thanh toán nợ đến hạn: >1 (lớn hơn 1).
4. Tình hình chấp hành chính sách pháp luật:

Chấp hành các quy định về: đầu tư; quản lý và sử dụng vốn nhà nước; chính sách thuế; thu nộp ngân sách; chế độ báo cáo tài chính; báo cáo giám sát tài chính và báo cáo khác; việc thực hiện kết quả thanh tra, kiểm tra.

Điều 2. Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018 của Công ty TNHH MTV ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD (chi tiết tại phụ lục kèm theo).

Điều 3. Chủ tịch, Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD có trách nhiệm triển khai, tổ chức quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, hoàn thành chỉ tiêu được giao và báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chủ tịch, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
V. THỦ TRƯỞNG**



Trần Văn Tùng

PHỤ LỤC

Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2018 của Công ty TNHH MTV ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD

(Kèm theo Quyết định số 398/QĐ-BKHCN ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

I. Các chỉ tiêu về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

1. Tổng doanh thu: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng);
2. Tổng chi phí: 49.000.000.000 đồng (Bốn chín tỷ đồng);
3. Lợi nhuận trước thuế: 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng);
4. Các khoản nộp ngân sách: 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng);
5. Thu nhập bình quân tháng/người: 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

II. Kế hoạch đầu tư năm 2018

Năm 2018, Công ty NEAD thực hiện tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước theo kế hoạch Nhà nước giao giai đoạn 2017-2020. Tập trung đầu tư vào một số lĩnh vực sau:

a) Lĩnh vực ứng dụng kỹ thuật kiểm tra không phá huỷ (Non Destructive Testing NDT): Thực hiện các dịch vụ đào tạo, các hoạt động kiểm tra không phá huỷ, các hoạt động bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, dịch vụ nạp nguồn phóng xạ, cung cấp các dịch vụ chuyên nghiệp kiểm định các máy xạ trị Co-60, các thiết bị sử dụng bức xạ (thiết bị X-quang y tế, cộng hưởng từ CT-Scanner, máy gia tốc...); Là nhà cung cấp các dịch vụ về an toàn bức xạ theo uỷ quyền của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân, Bộ Khoa học và Công nghệ; Đào tạo các kỹ thuật viên về an toàn bức xạ cho các ngành kinh tế quốc dân.

b) Cung cấp các loại dược chất phóng xạ, các thiết bị vật tư y tế cho các bệnh viện chuyên ngành về ung bướu trong cả nước, để chữa trị cho nhiều bệnh nhân ung bướu, ung thư cần đến các phương pháp chẩn đoán và điều trị bằng tia bức xạ.

Nghiên cứu công nghệ và thực hiện các dịch vụ khoa học công nghệ trong lĩnh vực môi trường; mua bán, thu gom, vận chuyển, phế liệu công nghiệp. Công ty NEAD hiện đang thực hiện các dịch vụ trên tại các khu Công nghiệp lớn trên lãnh thổ Việt Nam cho các hãng trong nước và nước ngoài, trong đó có nhiều hãng của Nhật Bản.

Cung cấp một số sản phẩm công nghệ cao đặc dụng phục vụ an ninh quốc phòng, viễn thông và cứu hộ. Công ty là nhà phân phối tại Việt Nam của một số hãng nổi tiếng trên thế giới.



c) Thực hiện liên danh, liên kết với các đối tác Trung Quốc trong lĩnh vực chính: Cung cấp các thiết bị lẻ, thiết bị đồng bộ cho các nhà máy mía đường trong nước phục vụ công việc cải tạo, nâng công suất các nhà máy sản xuất đường.

III. Các giải pháp thực hiện

1. Giải pháp về tài chính

a) Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh:

- Thực hiện tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng suất lao động.

- Sau khi cổ phần ban hành mới, sửa đổi các quy chế, quy định trong quản lý tài chính, kiểm soát chi phí; sửa đổi, bổ sung các loại định mức chi phí để tiết kiệm chi phí sản xuất trong từng khâu sản xuất kinh doanh; tiếp tục thực hiện cơ chế khuyến khích thực hiện tối ưu hóa chi phí.

- Ban hành mới bộ “Định mức lao động sản xuất kinh doanh điện” phù hợp với yêu cầu nâng cao trình độ công nghệ và quản lý tài sản.

- Xây dựng thang bảng lương theo vị trí chức danh công việc và cơ chế đánh giá kết quả thực hiện công việc theo hiệu quả năng suất và chất lượng.

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ chỉ tiêu tuyển dụng lao động mới hàng năm của từng đơn vị. Rà soát, điều chuyển hợp lý lao động hiện có, mở rộng hình thức thuê ngoài lao động cho các công việc phụ trợ.

b) Tăng cường quản lý tài chính để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn:

- Tiến hành đánh kiểm tra, kiểm soát tài chính của các đơn vị trực thuộc sau khi cổ phần theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác thanh quyết toán công nợ; tăng cường quản trị vật tư thiết bị tồn kho và tài sản cố định.

- Ban hành mới, sửa đổi các quy chế quy định trong quản lý tài chính, kiểm soát chi phí.

2. Giải pháp về đầu tư

- Đa dạng các hình thức huy động nguồn vốn trong nước và quốc tế để đáp ứng đủ nhu cầu vốn cho đầu tư nguồn. Chủ động xây dựng, tính toán nhu cầu vốn theo các dự án, chương trình đầu tư để làm việc với các Ngân hàng thương mại trong nước; chủ động hợp tác, đề xuất với các tổ chức tài chính quốc tế được vay vốn ưu đãi để triển khai các dự án mới.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu tư trong tất cả các giai đoạn: Chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư, kết thúc đầu tư, nghiệm thu bàn giao và quyết toán công trình.

- Hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy định, hệ thống các đơn giá - định mức chi phí trong quản lý

3. Giải pháp về nhân lực

- Lựa chọn và tuyển dụng nhân sự có trình độ chuyên môn, đưa ra các hình thức, chính sách ưu đãi nhằm thu hút giữ chân lao động chất lượng cao;

- Chú trọng xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, sử dụng lao động địa phương, đảm bảo không ngừng mở rộng và phát triển kinh doanh và tăng thu thập của người lao động.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, chất lượng nguồn nhân lực;

- Tăng cường kỷ luật và an toàn lao động trên công trường, thực hiện đầy đủ các chế độ với người lao động theo quy định.

4. Giải pháp về quản lý và điều hành

Rà soát và hoàn thiện các quy chế, quy trình, chế tài xử lý các hành vi vi phạm trong quy chế, quy định của Công ty để nâng cao năng suất lao động, tạo hiệu quả cho Công ty và động lực cho người lao động.



